TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/**2023/HS-ST
Ngày: 27 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn Tao
2. Bà Phạm Kim Tuyến

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Chí Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Hữu Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2023/TLST-HS ngày 04/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2023/QĐXXST-HS ngày 12/7/2023, đối với bị cáo:

Võ Hoàng T; Giới tính: Nam; sinh năm 1998, tại tỉnh Đồng Tháp; Đăng ký thường trú: Ấp X, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn H và bà Võ Thị Kim H; vợ con: Chưa có;

Tiền án:

- Bản án số 71/2018/HSST ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Bản án số 130/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23^{h}30' ngày 22/3/2023, Võ Hoàng T đến ngã tư đường Nguyễn Văn Tạo và Phan Văn Bảy, ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè gặp một người thanh niên tên Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) để nhờ mua ma

túy, Minh đồng ý và hẹn T đến ngã ba đường Huỳnh Tấn Phát và Nguyễn Bình sẽ có người bán ma túy cho T. Sau đó T đi về phòng trọ ở ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc thì gặp Hồ và nhờ Hồ chở T đến nhà một người bạn mượn tiền. Sau đó Hồ điều khiển xe mô tô biển số 62M1- 986.87 chở T đến ngã ba đường Huỳnh Tấn Phát và Nguyễn Bình thì T nói Hồ dừng xe đứng đợi, còn T đi bộ đến gặp nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy T đi ra để Hồ chở về, trên đường về, khi đến trước số nhà 412 Nguyễn Văn Tạo, Ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an xã Long Thới kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ của trùng 01 gói nylon, T khai là ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 2718/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4771, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-NB ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Võ Hoàng T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Võ Hoàng T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hoàng T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,4033g ma túy, loại Methamphetamine; Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng;

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 01^{h}10" phút ngày 23/3/2023, tại khu vực trước số nhà

412 đường Nguyễn Văn Tạo, Ấp 2, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Võ Hoàng T đang tàng trữ 0,4771gam ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an huyện Nhà Bè phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo đã bị đưa ra xét xử với tình tiết tăng nặng tái phạm, nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của bản thân bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] 0,4033 ma túy, loại Methamphetamine là vật chứng của vụ án bị cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, thu giữ của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[5.3] Chiếc xe mô tô biển số 62M1 – 986.87 là của chị Huỳnh Thị Yến Trân bạn của Nguyễn Văn Hồ, anh Hồ sử dụng xe chở bị cáo T nhưng không biết bị cáo đi mua ma túy, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại cho chị Trân nên Hội đồng xét xử không xét

[6] Đối với Nguyễn Văn Hồ là người chở bị cáo nhưng không biết bị cáo T đi mua ma túy nên anh Hồ không phạm tội.

[7] Đối với người bán ma túy cho Võ Hoàng T, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2023.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[2.1] Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể không màu có khối lượng 0,4033g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra (ký kiệu 610/23 Nhà Bè).

[2.2] Trả lại cho bị cáo Võ Hoàng T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, Imei: 356694084308444, đã qua sử dụng.

(Toàn bộ bộ vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo phiếu nhập kho số 2023-NK052 ngày 05/7/2023).

[3] Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Hoàng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa/T30;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy